

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/DS-ST

Ngày 21/11/2018

“V/v *Kiện đòi tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Thu.

2. Ông Lê Khắc Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Xuân Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 82/2018/TLST-DS ngày 22/5/2018, về việc: “*Kiện đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXX-ST ngày 30/10/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2018/QĐST-DS ngày 15/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nhữ Đình H; Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Bị đơn: Ông Ngô Thành M và bà Nguyễn Thị P; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 23/4/2018, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn Nhữ Đình H trình bày có nội dung như sau:

Vào 29/4/2012 ông Ngô Thành M có viết giấy xác nhận nợ 5.000.000 đồng và vay thêm của ông Nhữ Đình H 5.000.000 đồng đến ngày 29/6/2012 bà Nguyễn Thị P vay thêm số tiền 5.000.000 đồng và ngày 30/6/2013 vay tiếp 5.000.000 đồng, như vậy tổng số tiền vợ chồng bà P ông M vay là 20.000.000 đồng, khi vay không thể chấp tài sản, giấy tờ gì, lãi suất thỏa thuận là 30.000 đồng/triệu/tháng. Thời hạn trả nợ đối với

số tiền vay 10.000.000 đồng của ông M là ngày 27/9/2012 âm lịch, đối với số tiền vay 10.000.000 đồng của bà P là sau một tháng kể từ ngày vay. Tuy nhiên, sau khi vay được các khoản tiền trên thì vợ chồng bà P, ông M không trả được bất kỳ khoản tiền gốc, lãi nào theo cam kết mặc dù ông H đòi rất nhiều lần nhưng mỗi lần ông H đòi thì vợ chồng bà P cứ khất lần không chịu trả.

Nay nguyên đơn ông Nhữ Đình H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Ngô Thành M và bà Nguyễn Thị P trả số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng về tiền lãi ông H không yêu cầu.

Bị đơn bà Nguyễn Thị P và ông Ngô Thành M: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản giấy tờ của Tòa án cho bị đơn bà Nguyễn Thị P và ông Ngô Thành M nhưng bà P và ông M không lên Tòa án tham gia tố tụng nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành nên gây khó khăn cho hoạt động xét xử của Tòa án.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, 71, 72, 146, 203 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 116, 117, 166, 463, 466 Bộ luật dân sự;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nhữ Đình H.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị P và ông Ngô Thành M có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nhữ Đình H số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Về lãi suất: Nguyên đơn ông Nhữ Đình H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ngô Thành M và bà Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông M, bà P.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn ông M và bà P phải có trách nhiệm trả số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy từ ngày

29/4/2012 đến ngày 30/6/2016 ông M và bà P có vay của ông H tổng số tiền là 20.000.000 đồng, đến nay vẫn chưa trả mặc dù ông H đã đòi rất nhiều lần, khi vay không thể chấp tài sản giấy tờ gì bà P, ông M có viết và ký vào giấy mượn tiền do ông H giữ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản giấy tờ, bà P, ông M có ký nhận tuy nhiên bà P, ông M không lên Tòa án tham gia tố tụng do đó, Tòa án không tiến hành ghi lời khai của bà P, ông M được. Tại kết luận giám định số: 115/PC09 ngày 20/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Ngô Thành M, Nguyễn Thị P trong giấy mượn tiền ngày 29/4/2012 so với chữ ký, chữ viết mang tên Ngô Thành M, Nguyễn Thị P trong các văn bản của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar là do cùng một người ký, viết ra.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần buộc bị đơn bà P, ông M có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông H số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng. Về lãi suất: Nguyên đơn ông H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm trả giai đoạn thi hành án khi người được thi hành án có đơn yêu cầu.

[3] Về chi phí giám định: Bị đơn bà P, ông M phải chịu 3.600.000 đồng tiền chi phí giám định chữ viết, chữ ký. Hoàn trả cho nguyên đơn 3.600.000 đồng khoản tiền tạm ứng chi phí giám định đã nộp khi nào thu được của bị đơn bà P, ông M.

[4] Về án phí: bị đơn bà P, ông M phải chịu 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn ông H 500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0004305 ngày 16/5/2018.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 161, Điều 220, khoản 2 Điều 227 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nhữ Đình H.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị P và ông Ngô Thành M có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nhữ Đình H số tiền nợ gốc 20. 000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Về lãi suất: Nguyên đơn ông Nhữ Đình H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm trả giai đoạn thi hành án khi người được thi hành án có đơn yêu cầu.

Về chi phí giám định: Bị đơn bà Nguyễn Thị P, ông Ngô Thành M phải chịu 3.600.000 đồng tiền chi phí giám định chữ viết, chữ ký. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nhữ Đình H 3.600.000 đồng khoản tiền tạm ứng chi phí giám định đã nộp khi nào thu được của bị đơn bà Nguyễn Thị P, ông Ngô Thành M.

Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị P, ông Ngô Thành M phải chịu 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nhữ Đình H 500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0004305 ngày 16/5/2018.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện EaKar
- Chi cục THADS huyện K
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Thanh